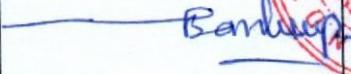


ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG	QUY TRÌNH	Mã : QT NCC-03
	Giải quyết chế độ một lần đối với thân nhân của quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ từ trần	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 03/8/2020
		Trang : 1/7

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC
7. HỒ SƠ CÀN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Trần Văn Khoa	Trần Văn Hùng	Phạm Quý Thành
Chữ ký			 
Chức vụ	Công chức	Phó Chủ tịch	Chủ tịch

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG	QUY TRÌNH	Mã : QT NCC-03
	Giải quyết chế độ một lần đối với thân nhân của quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ từ trần	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 03/8/2020
		Trang : 3/7

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định cách thức và trình tự thực hiện hồ sơ Giải quyết chế độ một lần đối với thân nhân của quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ từ trần nhằm từng bước nâng cao cải cách thủ tục hành chính.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với các cá nhân có nhu cầu thực hiện hồ sơ Giải quyết chế độ một lần đối với thân nhân của quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ từ trần trên địa bàn xã Ia Băng

Trách nhiệm áp dụng: Ia Băng, các bộ phận liên quan trực thuộc UBND xã Ia Băng

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	Giải quyết chế độ một lần đối với thân nhân của quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ từ trần.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

TTHC: Thủ tục hành chính

UBND: Ủy ban nhân dân

NCC: Người có công

CHQS: Chỉ huy quân sự.

KC CMCN: Kháng chiến chống Mỹ cứu nước

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

5.1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 159/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính phủ về việc thực hiện chế độ hưu trí đối với quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ; - Nghị định số 11/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của NĐ 159/2006/NĐ-CP ;

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG	QUY TRÌNH	Mã : QT NCC-03
	Giải quyết chế độ một lần đối với thân nhân của quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ từ trần	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 03/8/2020
		Trang : 4/7

	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư liên tịch số 69/2007/TTLT-BQP-BLĐTĐBXH-BTC hướng dẫn thực hiện NĐ số 159/2006/NĐ-CP ; - Thông tư liên tịch số 190/2011/TTLT-BQP-BLĐTĐBXH sửa đổi, bổ sung TTLT số 69/2007/TTLT-BQP-BLĐTĐBXH-BTC. 			
5.2	Thành phần hồ sơ			
	<ul style="list-style-type: none"> + Đơn đề nghị của thân nhân đối tượng (Mẫu số 02-NĐ159-11); + Giấy chứng tử; + Giấy ủy quyền của các thân nhân (nếu có) (Mẫu số 03-NĐ159-11) đối với trường hợp đã từ trần; + Một hoặc một số giấy tờ làm căn cứ xét hưởng chế độ (quy định xem tại mục Lưu ý) 			
5.3	Số lượng hồ sơ			
	04 bộ			
5.4	Thời gian xử lý			
	Ở cấp xã: 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả – UBND xã Ia Băng			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Thân nhân của đối tượng chuẩn bị hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã Ia Băng	Thân nhân của đối tượng	Giờ hành chính	Theo mục 5.2
B2	Kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ; Chuyển cho Ban CHQS xã xử	Bộ phận tiếp nhận và trả	Ngay trong	Theo mục 5.2; Biểu mẫu theo

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG	QUY TRÌNH	Mã : QT NCC-03
	Giải quyết chế độ một lần đối với thân nhân của quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ từ trần	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 03/8/2020
		Trang : 5/7

	lý	kết quả	ngày	QT “Một cửa”
B3	Tổng hợp, lập hồ sơ báo cáo lên Ban CHQS huyện	Ban CHQS xã	03 ngày	Theo mục 5.2; Báo cáo tổng hợp
B4	Chuyển hồ sơ, báo cáo tới Ban CHQS huyện	Ban CHQS xã	Giờ hành chính	
<p>* Đối tượng và điều kiện thực hiện</p> <p>1. Đối tượng áp dụng</p> <p>Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhập ngũ từ ngày 30/4/1975 trở về trước, có đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ trước ngày 01/4/2000, thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Đã phục viên, xuất ngũ;</p> <p>b. Thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên đang điều trị tại các trung tâm điều dưỡng thương binh hoặc từ trung tâm điều dưỡng thương binh đã về gia đình nhưng chưa được hưởng chế độ hưu trí.</p> <p>Thời gian phục vụ trong quân đội bao gồm thời gian là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ và công nhân viên chức quốc phòng. Thời gian phục vụ quân đội nếu có đứt quãng thì được cộng dồn.</p> <p>2. Đối tượng không áp dụng</p> <p>a. Những người vi phạm pháp luật đang thi hành án tù giam, xuất cảnh trái phép hoặc đang bị tòa án tuyên bố là mất tích;</p> <p>b. Những người đào ngũ, đầu hàng phản bội, chiêu hồi trong kháng chiến chống Mỹ.</p> <p>Lưu ý:</p> <p><i>Giấy tờ làm căn cứ xét hưởng chế độ gồm một hoặc một số giấy tờ sau:</i></p> <p>+ <i>Quyết định phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành hoặc chuyển sang công nhân viên chức quốc phòng rồi thôi việc, quyết định của cơ quan có thẩm quyền cử đi lao động hợp tác quốc tế; lý lịch quân nhân, lý lịch cán bộ công chức, viên chức, lý lịch cán bộ hoặc bản trích yếu 63 đối với sĩ quan; lý lịch đảng viên; phiếu lập sổ trợ cấp phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành; sổ bảo hiểm xã hội; quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật hoặc bản trích lục hồ sơ thương tật (đối với thương binh).</i></p>				

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG	QUY TRÌNH	Mã :	QT NCC-03
	Giải quyết chế độ một lần đối với thân nhân của quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ từ trần	Lần BH :	01
		Ngày hiệu lực:	03/8/2020
		Trang :	6/7

	<p>+ Giấy xác nhận quá trình công tác của cơ quan, đơn vị cũ trước khi quân nhân phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành thôi việc, do thủ trưởng cơ quan, đơn vị từ cấp Trung đoàn và tương đương trở lên theo phân cấp quản lý đối tượng trước khi phục viên, xuất ngũ hoặc cử đi lao động hợp tác quốc tế, chuyển ngành hoặc chuyển sang công nhân viên quốc phòng rồi thôi việc cấp, ký, đóng dấu, kèm theo bản photocopy hồ sơ của đối tượng hoặc danh sách đăng ký, quản lý đối tượng mà cơ quan, đơn vị đang lưu trữ để làm căn cứ xác nhận; đối với các đối tượng còn giấy tờ, hồ sơ gốc tại đơn vị cũ thì đơn vị cũ thực hiện việc cấp lại cho đối tượng theo quy định của pháp luật về công chứng, chứng thực hiện hành. Trường hợp cơ quan, đơn vị cũ đã sáp nhập hoặc giải thể thì do cơ quan, đơn vị mới được thành lập sau sáp nhập hoặc cấp trên trực tiếp của cơ quan, đơn vị đã giải thể xác nhận, cấp lại.</p> <p>+ Các giấy tờ làm căn cứ xét hưởng chế độ nêu trên (bao gồm bản chính hoặc bản sao của cấp có thẩm quyền) phải chứng minh được tháng, năm nhập ngũ, xuất ngũ, đi lao động hợp tác quốc tế; chuyển ngành hoặc chuyển sang công nhân viên chức quốc phòng rồi thôi việc; xác định được thời gian công tác thực tế trong quân đội.</p> <p>Đối với các trường hợp có đủ điều kiện quy định như trên bị kết án tù giam, nhưng đã chấp hành xong án phạt tù, chuyển về địa phương mà chưa được giải quyết chế độ phục viên, xuất ngũ, thôi việc thì bổ sung thêm Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù giam (bản chính hoặc bản sao) của cơ quan có thẩm quyền. Đối tượng bị kết án tù giam trước ngày 01 tháng 01 năm 1995, đã chấp hành xong án phạt tù giam chuyển về địa phương, chưa giải quyết chế độ, chính sách, Bộ Quốc phòng tổng hợp hồ sơ, trao đổi, thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để vận dụng giải quyết chế độ hưu trí theo quy định tại Nghị định số <u>159/2006/NĐ-CP</u> đối với từng trường hợp cụ thể.</p>
--	--

6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu / Phụ lục
1.	Mẫu số 02-NĐ159-11	Đơn đề nghị của thân nhân đối tượng.
2.	Mẫu số 03-NĐ159-11	Giấy ủy quyền của các thân nhân
<i>theo Thông tư liên tịch số 190/2011/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07/11/2011</i>		

7. HỒ SƠ CÀN LƯU

TT	Tên hồ sơ
1.	Hồ sơ theo mục 5.2

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG	QUY TRÌNH	Mã : QT NCC-03
	Giải quyết chế độ một lần đối với thân nhân của quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ từ trần	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 03/8/2020
		Trang : 7/7

2.	Báo cáo tổng hợp gửi Ban CHQS cấp huyện
<i>Lưu ý: Hồ sơ được lưu tại bộ phận Ban CHQS xã, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của cơ quan.</i>	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ MỘT LẦN
Theo Nghị định số 159/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 và Nghị định số 11/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Chính phủ

Kính gửi: (1)

Tên tôi là: Năm sinh:.....

Nguyên quán:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Quan hệ với đối tượng khai dưới đây là:

Thân nhân của đối tượng gồm:

.....

Họ và tên đối tượng:; sinh năm:; Nam, nữ:.....

Ngày tuyển dụng: .../.../...; ngày nhập ngũ: .../.../...

Ngày phục viên, xuất ngũ:/...../.....; ngày tái ngũ:/...../.....

Ngày phục viên, xuất ngũ; thôi việc; chuyển ngành (đối với đối tượng chuyển ngành hoặc chuyển sang CNVCQP); hoặc chấp hành xong án tù giam (đối với đối tượng bị tù giam); hoặc chuyển về trung tâm điều dưỡng thương binh:/...../.....

Tổng số thời gian công tác:năm.....tháng; trong đó thời gian phục vụ quân đội.....nămtháng.

Đã được hưởng chế độ: (2).....

.....

Từ trần ngày.....tháng.....năm..... tại xã (phường)..... huyện (quận) tỉnh (thành phố).....

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp xem xét, giải quyết chế độ một lần cho ông (bà) theo quy định tại Nghị định số 159/2006/NĐ-CP, Nghị định số 11/2011/NĐ-CP.

Giấy tờ kèm theo gồm:

.....

Tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1)- Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đăng ký hộ khẩu thường trú

(2)- Phục viên, xuất ngũ, thôi việc, thương binh.

Mẫu số 03-NĐ159-11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Về việc kê khai hưởng chế độ một lần theo Nghị định số 159/2006/NĐ-CP và Nghị định số 11/2011/NĐ-CP của Chính phủ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường).....huyện..... tỉnh (thành phố).....

Tên tôi là: Năm sinh:.....

Nguyên quán:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Nghề nghiệp:

Là..... của ông (bà).....thuộc đối tượng được thực hiện chế độ một lần theo quy định tại Nghị định số 159/2006/NĐ-CP , Nghị định số 11/2011/NĐ-CP .

Nay ủy quyền cho ông (bà).....quan hệ với đối tượng là.....

Hộ khẩu thường trú tại xã (phường) huyện (quận) tỉnh (thành phố)

Chịu trách nhiệm đứng tên kê khai để hưởng chế độ một lần.

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (PHƯỜNG)
(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký đóng dấu)

....., ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(ký, ghi rõ họ tên)